

Phim X-quang đã tải lên

Ngày sinh: 01/01/1968 (57Y)
Giới tính: Nữ
Ngày chụp: 27/05/2025
Kýp: 13:00
mA: 12.00
DAP: 1.256 eGy cm²



Quá trình tư duy tổng thể của AI

1 Quan sát tổng thể ban đầu

Kiểm tra thông tin hành chính (tuổi, giới tính, ngày chụp), chất lượng và độ rõ nét của phim X-quang toàn cảnh. Phim có độ tương phản và chi tiết tốt, cho phép đánh giá rõ các cấu trúc.

2 Đánh giá tình trạng mất răng

Xác định các vùng trống trên cung hàm nơi răng đã mất. Quan sát thấy các khoảng mất răng lớn ở cả hàm trên (vùng răng 16, 26) và hàm dưới (vùng răng 36, 37, 46, 47). Điều này phù hợp với chẩn đoán mất nhiều răng.

3 Kiểm tra mức độ xương ổ răng

Đánh giá chiều cao của xương ổ răng xung quanh chân các răng còn tồn tại. Quan sát thấy mức xương viền thấp hơn đáng kể so với vị trí men-xi măng (CEJ) trên nhiều răng, đặc biệt rõ ở vùng răng cửa hàm dưới và các răng cối còn lại. Mức độ tiêu xương lan rộng và tương đối nghiêm trọng (moderate), phù hợp với chẩn đoán bệnh nha chu lan rộng gây mất xương ổ răng.

4 Đánh giá các phục hình hiện có

Ghi nhận sự hiện diện của các vật liệu cản quang mạnh bao phủ răng hoặc trong thân răng, biểu thị các phục hình như mão răng và trám răng. Quan sát thấy nhiều răng ở cả hai hàm có các loại phục hình này.

5 Kiểm tra chất lượng trám túy

Quan sát các răng đã được điều trị nội nha (có vật liệu trám túy trong ống túy). Đặc biệt chú ý răng 31 và 41, vật liệu trám túy (gutta-percha) không lấp đầy hoàn toàn chiều dài ống túy, dừng lại ở phía trên chóp. Điều này cho thấy tình trạng trám bít ống túy không hoàn chỉnh ở các răng này, phù hợp với chẩn đoán.

6 Tổng hợp các phát hiện

Kết hợp tất cả các quan sát trên phim để xác nhận và làm rõ các chẩn đoán đã được cung cấp: tình trạng mất nhiều răng, bệnh nha chu tiến triển với tiêu xương lan rộng, sự hiện diện của nhiều phục hình và tình trạng trám túy chưa lý tưởng ở một số răng.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:

Nguy cơ trung bình đến cao đối với sức khỏe răng miệng tổng thể, chủ yếu do bệnh nha chu tiến triển, tình trạng mất nhiều răng và các phục hình hiện có cần theo dõi.

⚠ Moderate: Mất xương ổ răng do bệnh nha chu lan rộng.

Vị trí: Toàn bộ hai hàm, đặc biệt vùng răng cửa hàm dưới và răng cối.

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Ghi nhận mất xương theo chiều ngang và chiều dọc ở mức độ trung bình, một số vùng có thể nặng hơn. Tình trạng này cần được đánh giá lâm sàng chi tiết để xác định mức độ và lập kế hoạch điều trị nha chu.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Mất xương theo chiều ngang và chiều dọc trên phim X-quang
- Đường viền mào xương ổ răng không đều
- Khoảng dây chằng nha chu giãn rộng

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Có thể ổn định bệnh, làm chậm hoặc ngừng quá trình mất xương nếu được điều trị nha chu chuyên sâu và duy trì vệ sinh răng miệng tốt.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Bệnh nha chu sẽ tiếp tục tiến triển, dẫn đến mất thêm xương, lung lay và rụng răng.

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)

⚠ Moderate: Mất nhiều răng.

Vị trí: Răng số 16, 26, 36, 37, 46, 47.

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Việc mất nhiều răng ảnh hưởng đến chức năng ăn nhai, thẩm mỹ, và có thể gây xé dịch các răng còn lại, làm trầm trọng thêm vấn đề khớp cắn và tiêu xương hàm tại vùng mất răng.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Không quan sát thấy thân và chân răng tại các vị trí được liệt kê trên phim X-quang

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Có thể phục hồi chức năng và thẩm mỹ bằng các giải pháp như cầu răng, răng giả tháo lắp hoặc cấy ghép implant.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Tình trạng xé dịch răng, lún khớp, tiêu xương hàm tại vùng mất răng sẽ tiếp tục diễn ra, ảnh hưởng xấu đến khớp cắn và các răng còn lại.

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)

✓ Mild: Trám bít ống túy không hoàn chỉnh.

Vị trí: Răng số 31, 41 (và có thể các răng khác dưới phục hình không rõ trên phim).

Độ tin cậy của AI: 🔒 Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Chất trám túy trên phim X-quang không đạt đến hết chiều dài chân răng, hoặc có mật độ không đồng nhất. Điều này làm tăng nguy cơ nhiễm trùng tái phát hoặc tồn dư tại vùng quanh chóp.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Chất cản quang của vật liệu trám túy không đạt đến chóp răng trên phim X-quang
- Quan sát thấy khoảng trống hoặc mật độ không đồng nhất trong ống túy đã trám

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Cần theo dõi chặt chẽ. Có thể cần điều trị lại túy nếu xuất hiện triệu chứng lâm sàng hoặc dấu hiệu nhiễm trùng trên phim X-quang cận chóp.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Nguy cơ cao phát triển hoặc tái phát nhiễm trùng quanh chóp, dẫn đến đau, sưng, áp xe và có thể mất răng.

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)

✓ Mild: Có nhiều phục hình răng (trám, mão).

Vị trí: Nhiều răng ở cả hai hàm.

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Các phục hình cần được kiểm tra định kỳ để đánh giá độ khít sát, phát hiện sớm sâu răng tái phát dưới phục hình và theo dõi tình trạng nha chu xung quanh.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Quan sát thấy vật liệu tăng cản quang trên thân răng hoặc bao phủ toàn bộ thân răng trên phim X-quang

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Duy trì vệ sinh răng miệng tốt và khám định kỳ sẽ giúp kéo dài tuổi thọ của phục hình và phát hiện sớm các vấn đề phát sinh.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Tăng nguy cơ sâu răng tái phát, viêm nha chu tại các răng có phục hình và hỏng phục hình sớm.

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)